

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ 1 – MÔN TOÁN 6

ĐỀ 1

Bài 1: Tính (tính hợp lý nếu có thể)

- a) $73.34 + 73 + 73.65$
- b) $(-45) + (-35)$
- c) $299 - 6[(12 + 2^3): 5 - 3]$

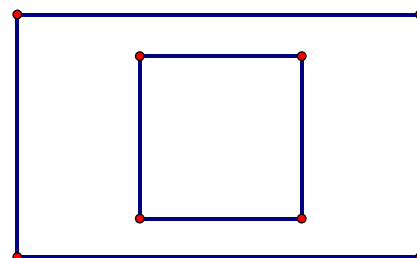
Bài 2: Tìm số tự nhiên x , biết:

- a) $30 - x : 6 = 2^4$
- b) $35 - 3(x + 2) = 5$
- c) $3^{x-2} - 15 = 66$
- d) $48 : x$

Bài 3: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 52 m, chiều rộng 36 m. Người ta chia khu đất này thành các hình vuông bằng nhau. Hỏi cạnh hình vuông lớn nhất có thể chia được có độ dài bằng bao nhiêu?

Bài 4: Một trường tổ chức cho khoảng 700 đến 800 học sinh đi tham quan bằng ô tô. Tính số học sinh đi tham quan biết rằng nếu xếp 40 em hay 45 em vào 1 xe thì đều vừa đủ.

Bài 5: Bác Hai có một mảnh vườn hình chữ nhật với chiều dài 20 mét và chiều rộng là 12 mét. Giữa mảnh vườn bác đào một cái ao hình vuông để nuôi cá cạnh 8 mét, phần còn lại của mảnh vườn bác dùng để trồng rau.



Hình 3

- a) Bác dự định mua một tấm lưới để rào xung quanh khu vườn. Hỏi bác Hai cần phải mua tấm lưới dài ít nhất là bao nhiêu mét?
- b) Tính diện tích trồng rau

Bài 6: An có 100 000 đồng. An đã đặt mua đơn hàng bên dưới trên Shopee và được freeship.

- Hỏi bạn còn lại bao nhiêu tiền?
- Số tiền còn lại bạn có thể mua được nhiều nhất bao nhiêu cây bút chì giá 3 000 đồng mỗi cây? Khi đó bạn còn dư bao nhiêu tiền?



01 Vở kẻ ngang Biển Đảo Quê Hương

9.9 FREESHIP XTRA

₫6.000

– 10 +



01 Bút bi TL025 ngòi 0.8mm

Phân loại: Xanh ▾

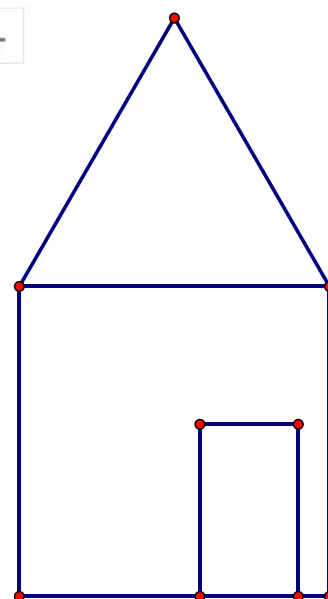
9.9 FREESHIP XTRA

₫5.000

– 4 +

Bài 7: Em hãy vẽ “ngôi nhà” bên cạnh theo yêu cầu sau nhé:

- Vẽ hình vuông ABCD cạnh 6cm
- Từ cạnh CD dựng tam giác đều CDE ra phía ngoài hình vuông
- Vẽ “cửa” hình chữ nhật MNPQ dài 3cm, rộng 2 cm. Vị trí đặt “cửa” tùy ý bên trong ngôi nhà



Bài 8: Bạn Khoa thống kê được tháng sinh của 24 bạn đầu tiên trong lớp như sau:

6; 2; 5; 9; 12; 4; 11; 6; 7; 10; 11; 2;

6; 6; 9; 1; 6; 7; 12; 10; 11; 1; 8; 1.

Em hãy điền dữ liệu vào bảng sau và cho biết tháng nào có nhiều bạn sinh trùng nhất?

Tháng	1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Số bạn sinh tháng đó											

ĐỀ 2

Bài 1: (2,25 điểm) Thực hiện phép tính (Tính hợp lí nếu có thể)

a) $25 + 76 - 42$

b) $200 - 10^2 : 5 + 2021^0$

c) $120 : \left\{ 17 + \left[45 - (14 + 2^3) \right] \right\}$

Bài 2: (2điểm) Tìm số tự nhiên x, biết:

a) $(x + 23) - 42 = 10$

b) $50 - 3(x + 4) = 14$

c) $2^{8-x} + 75 = 107$

Bài 3: (2,25 điểm)

a) Tính diện tích hình thoi biết độ dài hai đường chéo lần lượt bằng 10 cm và 15 cm?

b) Một tấm vải hình chữ nhật có chiều dài 2m và chiều rộng là 32cm. Diện tích của tấm vải hình chữ nhật theo đơn vị xăng ti mét vuông là bao nhiêu?

c) Tìm chiều dài của hình chữ nhật biết chiều rộng của hình chữ nhật là 13 cm và chu vi của hình chữ nhật bằng 74cm?

Bài 4: (1 điểm) Thư viện của một trường THCS có một số sách giáo khoa Toán 6 trong khoảng từ 300 đến 410 quyển. Nếu xếp thành từng bó 21 quyển, 15 quyển thì vừa đủ. Tính số quyển sách giáo khoa Toán 6 của thư viện đó?

Bài 5: (1 điểm) Một trường THCS A tổ chức một cuộc thi văn nghệ gồm 108 nam và 120 nữ tham gia biểu diễn văn nghệ, trong đó số nam và số nữ được chia đều vào các nhóm sao cho số nam và số nữ ở mỗi nhóm là như nhau. Hỏi có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu nhóm ? Khi đó mỗi nhóm có bao nhiêu nam, bao nhiêu nữ ?

Bài 6 : (1 điểm) Mỗi ngày Tú được mẹ cho 40 000 đồng, Tú ăn sáng hết 24 000 đồng và mua hộp sữa Milo hết 6000 đồng, phần tiền còn lại Tú để vào ống heo tiết kiệm. Tú muốn mua một máy tính cầm tay loại Casio Fx-570VN Plus giá 450 000 đồng. Hỏi:

a) Mỗi ngày Tú tiết kiệm được bao nhiêu tiền?

b) Tú phải tiết kiệm trong bao nhiêu ngày thì đủ tiền để mua máy tính trên?

Bài 7: (0,5 điểm)

Tìm số tự nhiên n để biểu thức $\frac{n^3 - 27}{37}$ không là số nguyên tố cũng không là hợp số.

ĐỀ 3

Bài 1 : (2đ) Thực hiện phép tính sau:

a) $73.142 + 73.258$

b) $3.3^2 - 5^6 : 5^4 + (2021 - 2020)^{200}$.

c) $420 : \left[219 - (17 - 14)^2 \right]$

Bài 2 : (2,5đ) Tìm số tự nhiên x , cho biết:

a/ $105 - (x + 52) = 45$

$$b/ 12.(x - 9) = 132$$

$$c/ 169 - 5^{x+1} = 144$$

d/ $x:24$; $x:36$; $x: 60$ và x nhỏ nhất khác 0.

Bài 3: (1đ) Lớp 6A trường Nguyễn Gia Thiều có 21 học sinh nam và 14 học sinh nữ. Trong buổi học trải nghiệm sáng tạo về “Thiết kế thước đo độ dài”, giáo viên bộ môn Toán đã yêu cầu lớp trưởng chia các bạn thành các nhóm sao cho giữa các nhóm phải có số học sinh nam bằng nhau, số học sinh nữ bằng nhau. Hỏi rằng lớp trưởng **chia được nhiều nhất** bao nhiêu nhóm?

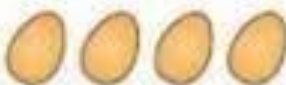
Bài 4: (1đ) Vào ngày 20 tháng 10 năm 1930 Hội Liên Hiệp Phụ Nữ Việt Nam được thành lập. Đảng Cộng Sản Việt Nam quyết định lấy ngày này làm ngày tôn vinh phụ nữ Việt Nam. Vào dịp này, phụ nữ được nhiều người bày tỏ sự quan tâm, tôn vinh dưới nhiều hình thức nhưng phổ biến nhất là tặng những bó hoa tươi đẹp, những ổ bánh ngọt ngào và những lời chúc mừng. Ngày 20 tháng 10 năm 2020 là ngày thứ ba trong tuần. Em hãy tính xem ngày 20 tháng 10 năm 2025 là ngày thứ mấy trong tuần? Biết rằng năm thường có 365 ngày, năm nhuận có số ngày chia hết cho 4 và có 366 ngày.

Bài 5 : (1 đ) Học sinh vẽ hình theo cách diễn đạt bằng lời sau :

- Vẽ hình vuông ABCD có cạnh 3 cm.
- Vẽ hình thoi MNPQ có cạnh 5 cm.

Bài 6 : (1đ) Một nền nhà hình chữ nhật có chiều rộng 4m, chiều dài 60 dm. Chủ nhà muốn lát nền bằng các viên gạch hình vuông kích thước cạnh 50 cm. Hỏi chủ nhà cần chuẩn bị ít nhất bao nhiêu viên gạch loại kể trên?

Bài 7: (1đ) Quan sát biểu đồ tranh và trả lời các câu hỏi:

Gà mái mơ	
Gà mái ri	
Gà mái đen	

a) Con gà nào đẻ được nhiều trứng nhất? Con gà nào đẻ được ít trứng nhất?

b) Ba con gà đã đẻ được tất cả bao nhiêu quả trứng?

Bài 8: (0.5đ) Cho $A = 1 + 2 + 2^2 + 2^3 + 2^4 + \dots + 2^{99}$ Chứng minh rằng: A chia hết cho 3

ĐỀ 4

Bài 1 : (2đ) Thực hiện phép tính sau:

d) $37.152 + 37.48$

e) $3.3^2 + 5^6 : 5^4 - 2021^0$

f) $420 : [214 - (18 - 16)^2]$

Bài 2 : (2,5đ) Tìm số tự nhiên x , cho biết:

a) $(x - 36) : 18 = 3$

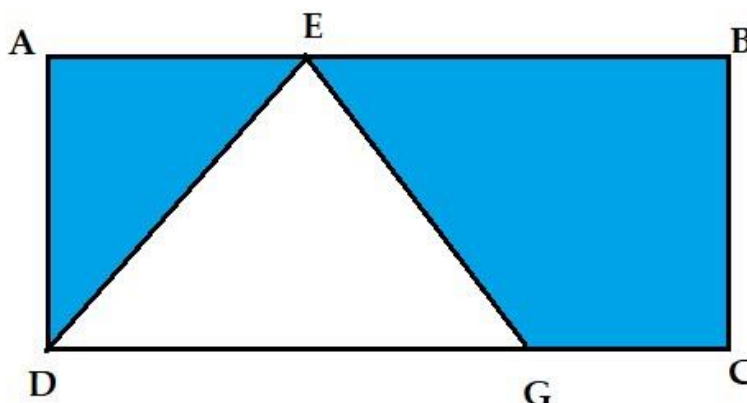
b) $10 + 2x = 4^5 : 4^3$

c) $41 - 2^x = 9$

Bài 3 : (1đ) Bạn Bình phải chia 105 bút, 84 thước và 63 quyển vở thành các phần quà như nhau. Biết số phần quà từ 5 đến 20 phần. Hỏi bạn Bình đã chia số bút, thước và vở đó thành bao nhiêu phần quà? Tính số bút, thước, vở có trong mỗi phần quà.

Bài 4 : (1đ) Hai bạn Tùng và Hải thường đến thư viện đọc sách. Tùng cứ 8 ngày lại đến thư viện đọc một lần, Hải cứ 10 ngày lại đến thư viện đọc một lần. Lần đầu cả hai bạn cùng đến thư viện vào một ngày. Hỏi sau ít nhất bao nhiêu ngày thì hai bạn lại cùng đến thư viện?

Bài 5 : (1,5đ) Tính diện tích của phần được tô màu dưới đây biết: độ dài cạnh $AB = 12\text{cm}$, $BC = 4\text{cm}$ và $DG = 9\text{cm}$.



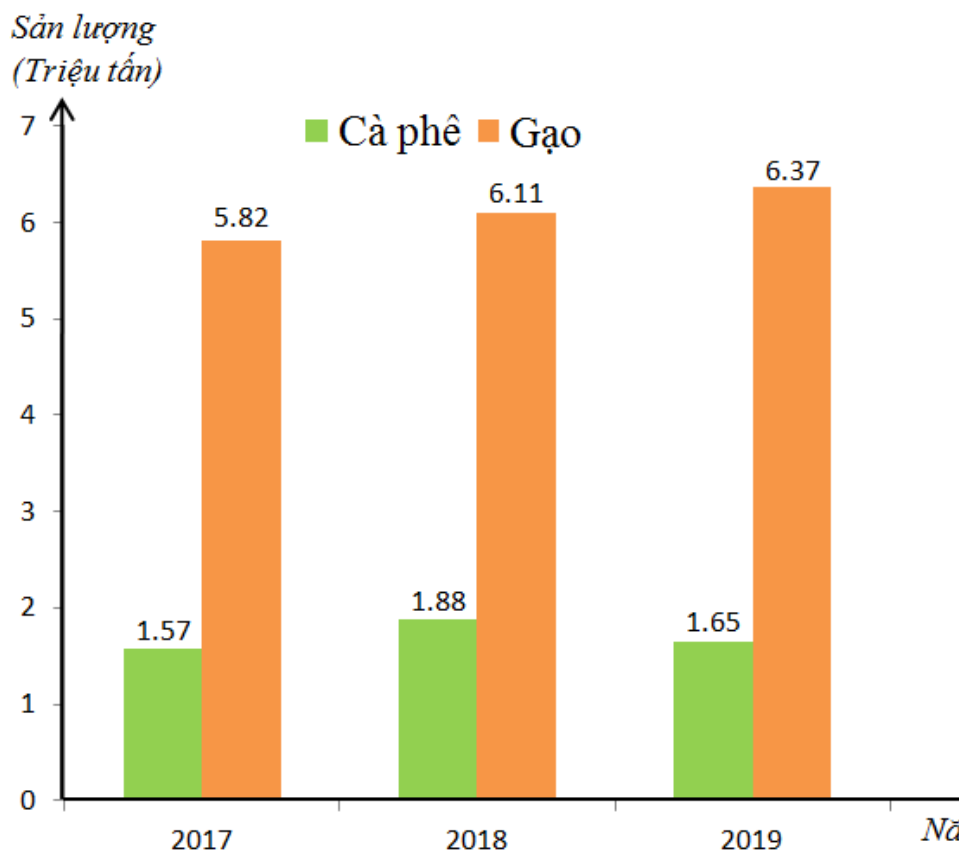
Bài 6 : (1,5đ) Biểu đồ cột kép ở Hình bên biểu diễn sản lượng cà phê và gạo xuất khẩu của Việt Nam trong ba năm 2017, 2018, 2019.

a) Tính tổng lượng cà phê xuất khẩu trong ba năm 2017, 2018, 2019.

b) Sản lượng cà phê xuất khẩu năm 2018 nhiều hơn sản lượng cà phê xuất khẩu năm 2019 là bao nhiêu?

c) Tính tổng lượng gạo xuất khẩu trong ba năm 2017, 2018, 2019.

d) Sản lượng gạo xuất khẩu năm 2019 nhiều hơn sản lượng gạo xuất khẩu năm 2018 là bao nhiêu?



Bài 7: (0.5đ) Cho $A = 1 + 2 + 2^2 + 2^3 + 2^4 + \dots + 2^{99}$

Chứng minh rằng: A không chia hết cho 7

ĐỀ 5

Bài 1: (2đ) Thực hiện phép tính sau:

a) $(-214) + (-120) + (-16)$

b) $15 : \{ 390 : [5^3 \cdot 4 - (5 \cdot 2^5 + 35 \cdot 6)] \}$

c) $42.137 + 63.42$

d) $58 - (-20 + 58 - 79)$

Bài 2: (2đ) Tìm x biết:

a) $x - 9 = -24$

b) $100 - 5(x - 10) = 40$

c) $X : 12, 30 < x < 90$

Bài 3: (2đ) Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 25 m, chiều rộng 15 m. Ở giữa khu vườn người ta xây một bồn hoa hình thoi có độ dài hai đường chéo là 5 m và 4 m.

a) Tính diện tích khu vườn hình chữ nhật

b) Tính diện tích phần còn lại của khu vườn.



Bài 4:(1đ) Nhằm giúp các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đón nhận những bộ sách giáo khoa cũ nhưng vẫn còn sử dụng tốt giúp cho việc học tập được tốt hơn. Chi Đoàn trường THCS Tân Bình phát động học sinh tham gia ngày hội “quyên góp sách cũ”. Kết quả số sách giáo khoa thu được trong khoảng từ 1 500 đến 2 000 cuốn. Khi xếp thành từng bó, mỗi bó 25, 30 hay 40 cuốn thì đều vừa đủ bó. Em hãy tính số sách mà chi Đoàn trường đã quyên góp được?

Bài 5: (1đ) Một đội thanh niên làm công tác cứu trợ các vùng thiên tai gồm 225 nam và 180 nữ. Người ta muốn chia đội thành nhiều tổ sao cho mỗi tổ có số nam bằng nhau và số nữ bằng nhau. Hỏi có thể chia nhiều nhất thành bao nhiêu tổ? Khi đó mỗi tổ có bao nhiêu nam và bao nhiêu nữ?

Bài 6: (1đ) Kết quả điều tra về loại quả ưa thích nhất đối với một số bạn trong lớp được ghi lại trong bảng dưới đây:

cam	xoài	Mận	Mận	xoài	chuối
chuối	cam	xoài	Mận	cam	chuối
xoài	chuối	cam	xoài	khe	xoài
cam	xoài	chuối	cam	chuối	cam
khế	cam	xoài	Khế	xoài	khế

a/ Nêu vấn đề mà người điều tra quan tâm.

b/ Lập bảng thống kê.

c/ Hãy cho biết loại quả nào được các bạn HS yêu thích nhất – với số lượng bao nhiêu?

Bài 7. Cho $A = 1 + 5 + 5^2 + \dots + 5^{59}$.

Chứng tỏ A chia hết cho 31

ĐỀ 6

Bài 1 Thực hiện phép tính: (2,25đ)

a/ $24.143 + 57.24$

b/ $(2021 - 2019)^2 + 3^{10} : 3^7$

c/ $14 \cdot \left\{ 90 : \left[20 + (61 - 56)^2 \right] + 1 \right\}$

Bài 2 Tìm x, biết: (2,25đ)

a/ $72 - x = 22$

b/ $(7x - 15) - 21 = 3^3$

c/ $277 - (x - 79) = 137$

Bài 3: Tìm số tự nhiên x biết $x \in BC(5, 6)$ và $x < 100$ (1đ)

Bài 4.(1,5đ)

Lớp bạn Hoa cần chia 171 chiếc bút bi, 63 chiếc bút chì và 27 cục tẩy vào trong các túi quà mang tặng các bạn ở trung tâm trẻ mồ côi sao cho số bút bi, bút chì và cục tẩy ở mỗi túi đều như nhau. Tính số lượng túi quà nhiều nhất mà các bạn lớp Hoa có thể chia. Khi đó, số lượng của mỗi loại bút bi, bút chì, cục tẩy trong mỗi túi là bao nhiêu?

Bài 5.(1,5)

Một thửa ruộng hình thang có độ dài hai đáy lần lượt là 110m và 90m. Chiều cao bằng trung bình cộng của hai đáy. Tính diện tích thửa ruộng đó.

Bài 6. (1,5đ)

Biểu đồ tranh sau đây biểu diễn số lượng học sinh tổ 1 lớp 6A sử dụng các phương tiện khác nhau để đi đến trường

Đi bộ	
Xe đạp	
Xe máy (ba mẹ chở)	
Phương tiện khác	

(Mỗi  ứng với 1 học sinh)

- Có bao nhiêu học sinh đến trường bằng xe đạp?
- Tổ 1 lớp 6A có tất cả bao nhiêu học sinh?
- Lập bảng thống kê biểu diễn số lượng học sinh sử dụng các phương tiện đến trường?

ĐỀ 7

Bài 1: (1,5 điểm) Thực hiện phép tính sau:

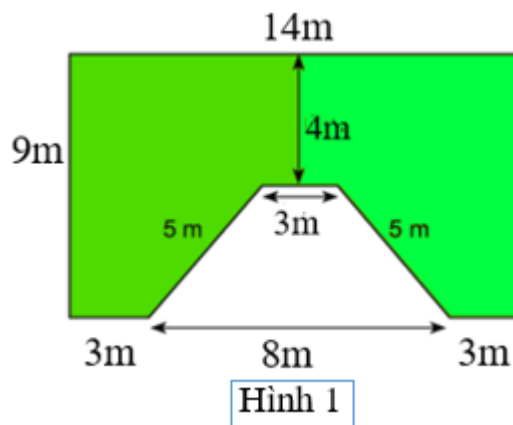
- $2021.7^2 + 2021.50 + 2021$
- $2^3.3^2 + (2021 - 2017)^3$
- $500 : [75 - (100 - 5^2.3)] + (13 - 3.4)^{2021}$

Bài 2: (1,5 điểm) Tìm số tự nhiên x biết:

- $253 - 2x = 53$
- $(x - 10) + 3^2 = 7^2$
- $3^{x-1} + 3^0 = 82$

Bài 3: (2 điểm)

Một thửa ruộng có dạng như hình 1 ở bên. Hãy tính chu vi và diện tích của thửa ruộng đó.



Bài 4: (2 điểm)

Kết quả điều tra về loại quả ưa thích nhất đối với một số bạn trong lớp được ghi lại trong bảng dưới đây:

cam	xoài	ổi	ổi	xoài	chuối
chuối	cam	xoài	ổi	cam	chuối
xoài	chuối	cam	xoài	khế	xoài
cam	xoài	chuối	cam	chuối	cam
khế	cam	xoài	khế	xoài	khế

a) Có bao nhiêu bạn đã tham gia trả lời ?

b) Lập bảng thống kê và vẽ biểu đồ cột biểu thị số lượng các bạn ưa thích mỗi loại quả ?

Bài 5: (1 điểm)

Một trường THCS tổ chức cho học sinh khối 6 tham quan trải nghiệm tại Khu sinh thái Huyện Cần Giờ. Khi xếp học sinh vào các xe 30 chỗ, 45 chỗ, 50 chỗ (chỗ ngồi học sinh) thì đều vừa đủ không thừa học sinh nào. Tính số học sinh khối 6 đi tham quan, biết số học sinh tham quan trong khoảng từ 850 đến 1000 học sinh?

Bài 6: (1 điểm)

Đề động viên và khen thưởng cho các học sinh lớp 6A có thành tích học tập tốt và đạt kết quả cao phong trào thể dục thể thao trong tháng 11, giáo viên chủ nhiệm mua 120 quyển vở, 72 hộp bút màu. Cô dự định chia thành các phần thưởng sao cho số quyển vở của mỗi phần thưởng đều nhau, số hộp bút màu của mỗi phần thưởng đều nhau. Hỏi cô có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu phần thưởng ? Khi đó mỗi phần thưởng có bao nhiêu quyển vở, bao nhiêu hộp bút màu ?

Bài 7: (0,75 điểm)

Việt được mẹ cho đi nhà sách mua 5 quyển vở và 3 cây bút bi. Giá mỗi quyển vở là 7 000 đồng, mỗi cây bút bi là 5 000 đồng. Hỏi số tiền Việt phải trả cho nhà sách khi mua 5 quyển vở, 3 cây bút bi là bao nhiêu ?

Bài 8: (0,25 điểm)

Cho $A = 3^7 + 3^8 + 3^9 + 3^{10} + 3^{11} + 3^{12}$

Chứng minh A là bội của 91.

ĐỀ 8

Bài 1: (2,25 điểm) Thực hiện phép tính sau:

a) $410 + (-100) + (-410) + 500$

b) $2^3 \cdot 4^2 + 3^2 \cdot 3^2 - 40$

c) $3 \cdot \{29 - [2021^0 + 2 \cdot (2 \cdot 3^2 - 9^3 : 9^2)]\}$

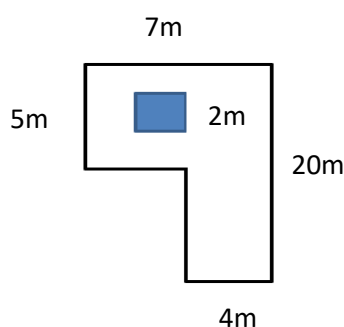
Bài 2: (2 điểm) Tìm số tự nhiên x biết:

a) $(19x + 13^2) : 5 = 49$

b) $125 - 5(4 + x) = 15$

c) $74 + 2^{x-2} = 106$

Bài 3: (1 điểm) Bác An có một mảnh vườn trồng rau có hình dạng như hình bên, trong đó bác đào một ao nhỏ hình vuông có độ dài cạnh 2m để chứa nước tưới rau. Vậy diện tích trồng rau của vườn là bao nhiêu?



Bài 4: (1,5 điểm) Hãy đọc dữ

dưới đây và ghi vào bảng thống kê tương ứng:

liệu thống kê từ biểu đồ tranh

Số lượng bóng đèn sản xuất được trong tuần của phân xưởng B	
Ngày	Số bóng đèn
Thứ Hai	
Thứ Ba	

Thứ Tư	
Thứ Năm	
Thứ Sáu	
Thứ Bảy	

( = 50 bóng đèn ;  = 25 bóng đèn)

Bài 5: (1,5điểm) Lớp bạn Hoa cần chia 171 chiếc bút bi, 63 chiếc bút chì và 27 cục tẩy vào trong các túi quà mang đi tặng ở trung tâm trẻ mồ côi sao cho số bút bi, bút chì và cục tẩy ở mỗi bên đều như nhau. Tính số lượng túi quà nhiều nhất mà các bạn lớp Hoa có thể chia. Khi đó, số lượng của mỗi loại bút bi, bút chì, cục tẩy trong mỗi túi quà là bao nhiêu.

Bài 6: (1,5điểm) Vào lúc 8 giờ 15 phút sáng, cả ba đèn trang trí xanh, vàng và đỏ cùng phát sáng. Biết rằng đèn xanh, đèn vàng, đèn đỏ lần lượt cứ 8 giây, 10 giây, 12 giây thì phát sáng một lần. Khi nào thì cả ba đèn cùng phát sáng lần tiếp theo?

Bài 7: (0,25điểm) Chứng minh tổng S chia hết cho 31, biết: $S = 1 + 5 + 5^2 + 5^3 + 5^4 + 5^5 + \dots + 5^{66}$

ĐỀ 9

Bài 1: (2 điểm) Thực hiện phép tính

a) $125 + 21 + 79 + 175$

b) $2020.65 + 2020.77 - 2020.42$

c) $200 : \left[100 - (5^2 \cdot 2021^0 + 50) \right] + (7^2 - 6 \cdot 2^3)^{2021}$

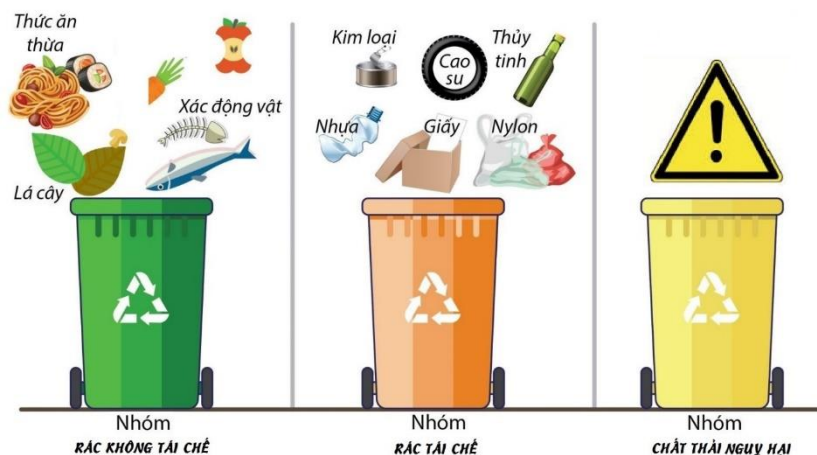
Bài 2: (1,5 điểm) Tìm x , biết:

a) $15 + 3x = 102$

b) $135 - 2(36 + x) = 29$

c) $200 - (5x + 6) = 4^3$

Bài 3: (1,0 điểm) Hiện nay theo xu hướng ở các nước trên thế giới, rác thải được người dân phân loại và bỏ vào các thùng gồm thùng đựng rác tái chế, thùng đựng rác không tái chế và thùng đựng rác chất thải nguy hại.



Hãy viết dưới dạng liệt kê tập hợp A gồm 5 loại rác tái chế được

Bài 4: (1,0 điểm) Số học sinh khối 6 của một trường THCS từ 200 đến 250 học sinh. Biết rằng số học sinh đó khi xếp hàng 12, 15 và 20 thì vừa đủ. Tính số học sinh khối 6 của trường đó.

Bài 5: (1,5 điểm) Lớp 6A1 có 24 nam và 18 nữ. Trong giờ học Toán, Cô Mai muốn chia lớp ra nhiều nhóm nhỏ để thực hiện hoạt động nhóm.

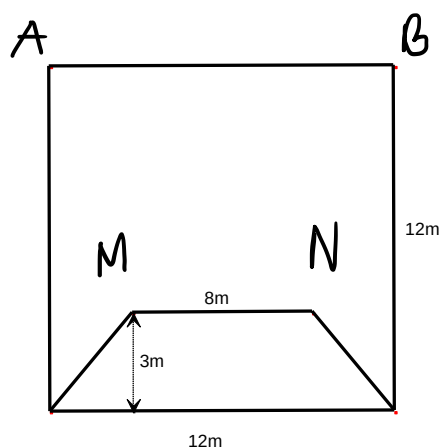
- Hỏi có thể chia được nhiều nhất thành mấy nhóm để số học sinh nam và số học sinh nữ được chia đều vào các nhóm?
- Khi đó Mỗi nhóm có bao nhiêu nam, bao nhiêu nữ ?

Bài 6: (1,0 điểm) Nối các ý ở cột A với các ý của cột B sao cho thích hợp nhất

Cột A	Cột B
1) Tam giác ABC đều	a) Có 2 đường chéo MP và NQ cắt nhau tại trung điểm mỗi đường
2) Hình bình hành MNPQ	b) Có 2 đường chéo vuông góc tại trung điểm mỗi đường
3) Hình thoi MNPQ	c) Có 4 góc đỉnh bằng nhau và bằng góc vuông
4) Hình chữ nhật ABCD	d) Có 3 cạnh $AB=BC=CA$ và 3 góc đỉnh bằng nhau.

Bài 7: (1,5 điểm) Một mảnh đất vuông có cạnh 12 mét, người ta thiết kế một khu vực hình thang cân để trồng hoa với kích thước như hình vẽ.

Hãy tính diện tích phần đất còn lại sau khi thiết kế khu vực



trồng hoa?

d

c

Bài 8: (0,5 điểm) Tìm n để $2n+5$ chia hết cho $n+1$

ĐỀ 10

Bài 1: (2,25 điểm) Thực hiện phép tính:

a/ $35 \cdot 75 + 35 \cdot 25 - 500$; b/ $2020^0 + 1400 : [281 - (11 - 2)^2]$

c/ Bỏ ngoặc rồi tính: $(89 + 22 - 25) - (79 + 12 - 85)$

Bài 2: (2 điểm) Tìm x , biết:

a/ $8x - 48 = 160$;

b/ $45 - 3(7 + x) = 6$;

c/ $(-35) \cdot (x + 39) = -210$;

d/ $(x+7)^2 = 121$

Bài 3: (1 điểm) Để đảm bảo khoảng cách an toàn cho khoảng 100 đến 130 người đi tiêm vắc xin Covid-19 tại Trường THCS NQ buổi 1. Cán bộ y tế cho người đi tiêm xếp thành hàng 12, hàng 10 và hàng 15 người thì đều vừa đủ. Hỏi có bao nhiêu người đi tiêm vắc xin Covid-19 tại Trường THCS NQ buổi 1?

Bài 4: (1 điểm) Vào một ngày mùa đông ở Sa Pa, nhiệt độ lúc 12 giờ trưa là 8°C , nhiệt độ lúc 17 giờ là -2°C .

a/ Nhiệt độ đã thay đổi bao nhiêu từ 12 giờ đến 17 giờ ?

b/ Nhiệt độ thay đổi ổn định từ trưa đến tối. Hỏi mỗi giờ nhiệt độ đã thay đổi bao nhiêu độ ?

Bài 5: (0,75 điểm)

Quan sát hình dạng các đồng hồ sau và cho biết đồng hồ có dạng hình gì trong các hình mà em đã học?



Hình 1



Hình 2



Hình 3

Bài 6: (1 điểm)

Nhân dịp ngày quốc tế phụ nữ 20/10, Hoa đã tự tay vẽ một bức tranh để tặng mẹ. Bức tranh hình chữ nhật có chiều rộng là 20 cm, chiều dài gấp đôi chiều rộng (như hình vẽ)



a) **(0,5 điểm)** Tính diện tích của bức tranh?

b) **(0,5 điểm)** Để món quà thêm phần ý nghĩa bạn Hoa muốn đóng khung bức tranh lại. Bằng kiến thức đã học em hãy giúp Hoa tính độ dài của khung bằng bao nhiêu? Biết độ dài của khung bằng chu vi của bức tranh hình chữ nhật.

Bài 7: (2 điểm)

Biểu đồ tranh dưới đây cho biết số lượng Ti-Vi bán ra của một cửa hàng điện máy của các tháng trong quý I, II của năm 2021

Tháng	Số Ti-Vi bán được
1	
2	
3	
4	
5	
6	

(biết  = 250 Ti-Vi)

Em hãy quan sát biểu đồ tranh ở trên và trả lời các câu hỏi sau đây:

a) Tháng nào bán ít Ti-Vi nhất ? Tháng nào bán nhiều Ti-Vi nhất?

b) Có phải tháng 1 bán nhiều Ti-Vi hơn tháng 3 không? Tháng 5 và tháng 3 thì tháng nào bán ít Ti-Vi hơn?

c) Tháng 6 bán bao nhiêu cái Ti-Vi?

d) Tổng số Ti-Vi bán được trong hai quý đầu của năm 2021 là bao nhiêu?

ĐỀ 11

Bài 1: Thực hiện phép tính sau: (2đ)

1) $15.141 + 59.15$

2) $40 : (-17 + 12) + 9$

3) $5^{10} : 5^8 + (28 - 25)^3 - 2016^0$

4) $320 : \{180 - [36 - (2^2 \cdot 16 - 2^2 \cdot 12)]\}$

Bài 2: Tìm x biết: (2đ)

1) $3(x - 5) - 11 = 37$

2) $2x - 128 = 2^3 \cdot 3^2$

3) $30 - 5^x = 5$

4) $x^2 = 64$

Bài 3: 1) Tìm ƯCLN (180, 240) (0.5đ)

2) Tìm BCNN (45, 60, 75) (0.5đ)

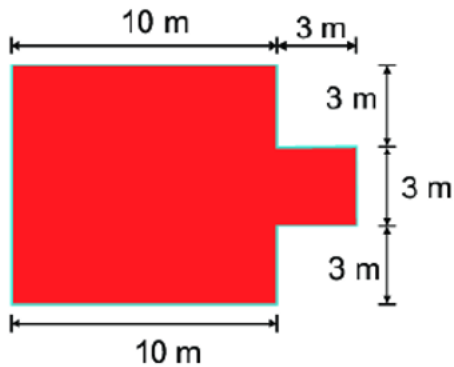
Bài 4: Bố Linh mang 350 000 đồng vào siêu thị. Bố Linh đã mua 7 gói mì, 3kg cam và 5 hộp sữa. Giá mỗi gói mì là 6 500 đồng, mỗi ki-lo-gam cam là 39 000 đồng và mỗi hộp sữa là 30 000 đồng. Hỏi bố Linh còn lại bao nhiêu tiền ? (1đ)

Bài 5: Một trường THCS tổ chức cho học sinh khối 6 đi học tập ngoại khóa ở Củ Chi bằng xe du lịch. Biết rằng khối 6 có khoảng 700 đến 800 học sinh đi tham dự học tập ngoại khóa. Nếu sắp xếp 40 học sinh lên một xe hay 45 học sinh lên một xe thì vừa đủ. Tính số học sinh khối 6 tham dự học tập ngoại khóa. (1đ)

Bài 6: Cô giáo chủ nhiệm muốn chia 24 quyển vở, 48 bút bi và 36 gói bánh thành một số phần thưởng như nhau để trao trong dịp sơ kết học kì. Hỏi có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu phần thưởng? Khi đó mỗi phần thưởng có bao nhiêu quyển vở, bút bi và gói bánh? (1đ)

Bài 7: Người ta cần xây tường rào cho một khu vườn như hình bên. Mỗi mét tường rào tốn

150 nghìn đồng. Hỏi cần bao nhiêu tiền để xây tường rào(1đ)



Bài 8: Một con diều hình thoi có hai đường chéo lần lượt là 4dm và 3dm. Tính diện tích con diều .(0.75đ)

Bài 9: Tìm số tự nhiên a biết: $(2a+11)$ chia hết cho $(2a+1)$ (0.25đ)

ĐỀ 12

Bài 1: (2 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $25 \cdot 73 + 27 \cdot 25$

b) $5^{16} : 5^{14} + 2 \cdot 2^3 - 2021^0$

c) $(-3) \cdot 4 + (-2)(-5) - 6 \cdot 8$

d) $[158 - 7 \cdot (2 \cdot 5^2 - 6^2)] : 12$

Bài 2: (1 điểm) Tìm x, biết:

a) $2x + 5 = 25$

b) $4(x - 3) = 3^2 \cdot 2^3$

Bài 3: (1 điểm) Tìm ƯCLN, BCNN:

a) ƯCLN(18, 42, 60)

b) BCNN(20, 36, 45)

Bài 4: (3 điểm) Toán thực tế:

Câu 1: Một kiện hoa hồng có khoảng 100 đến 150 bông. Người ta bó thành từng bó 10 bông, 12 bông, 15 bông đều vừa đủ. Hỏi kiện hoa hồng có tổng cộng bao nhiêu bông?

Câu 2: Một xí nghiệp sản xuất đồ bảo hộ lao động có chế độ thưởng và phạt như sau:

Một sản phẩm tốt được thưởng 30 000 đồng, một sản phẩm bị lỗi bị phạt 5 000 đồng. Chị Hoa làm được 50 sản phẩm tốt và 2 sản phẩm bị lỗi. Em hãy giúp chị Hoa thực hiện phép tính để biết chị nhận được bao nhiêu tiền.

Bài 5: (1 điểm)

Quan sát bảng điều tra về sở thích nuôi thú cưng của các học sinh lớp 6A được cho trong bảng sau:



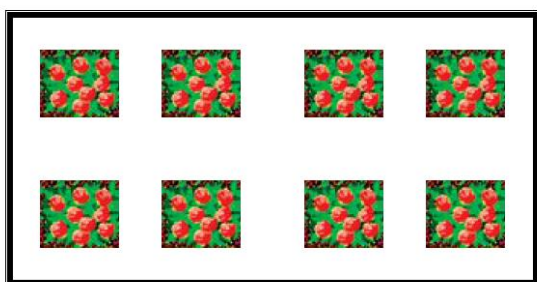


Em hãy cho biết:

- Có bao nhiêu con vật được các học sinh nêu ra?
- Lập bảng thống kê về số lượng thú cưng mà các học sinh lớp 6A yêu thích.

Bài 6: (2 điểm)

Một sân trường hình chữ nhật có chiều dài là 50m, chiều rộng là 30m. Người ta đặt 8 bồn hoa hình vuông có cạnh là 2m khắp sân trường như hình vẽ. Hãy tính diện tích phần sân chơi (phần còn lại của sân trường)



ĐỀ 13

Bài 1(1,5 điểm)

- Viết tập hợp C các số tự nhiên lẻ lớn hơn hoặc bằng 21 và không vượt quá 27 bằng hai cách
- Điền kí hiệu ($\in, \notin$) thích hợp vào ô vuông:
 $21 \square C$ $25 \square C$ $26 \square C$ $27 \square C$
- Tìm ƯCLN (42, 72, 84) và BCNN (28, 52, 144)

Bài 2 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính:

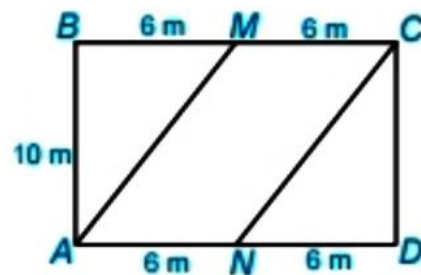
- $17.85 + 15.17 - 1200$
- $5^2.5 + 3^{10} : 3^7 - 2021^0$
- $2021 : \{2016 + [205 - (2^2 \cdot 35 + 60)]\}$

Bài 3 (1,5 điểm). Tìm số tự nhiên x, biết:

- $72 - 5x = 22$
- $(7x - 15).8 - 21 = 27$
- $66 \vdots x$ và x là nguyên tố.

Bài 4 (1,0 điểm). Vẽ hình chữ nhật ABCD có một chiều dài 5cm, chiều rộng 3cm.

Bài 5 (1,5 điểm). Trên một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài 12m, chiều rộng 10m, người ta phân chia khu vực để trồng hoa, trồng cỏ như hình bên. Hoa sẽ được trồng ở trong khu vực hình bình hành AMCN, cỏ sẽ trồng ở phần đất còn lại. Tiền công để trả cho mỗi mét vuông trồng hoa là 50 000 đồng, trồng cỏ là 40 000 đồng. Tính số tiền công cần chi trả để trồng hoa và cỏ.



Bài 6 (1,5 điểm). Trong buổi lễ Sơ kết HKI, thầy Hiệu trưởng của một trường THCS trong quận Tân Bình khi trao phần thưởng cho các em học sinh giỏi một lần 15 học sinh, 18 học sinh hay 20 học sinh đều vừa đủ. Tính số học sinh giỏi của trường THCS đó? Biết số học sinh giỏi trường THCS đó trong khoảng 500 đến 600 học sinh.

Bài 7 (1,5 điểm). Để khen thưởng cho các học sinh đạt thành tích xuất sắc trong đợt thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 cô giáo chủ nhiệm mua 120 quyển vở, 72 hộp bút màu, 58 bút bi. Cô dự định chia thành các phần thưởng sao cho số quyển vở, hộp bút màu và bút bi của mỗi phần thưởng đều nhau. Hỏi cô có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu phần thưởng? Khi đó mỗi phần thưởng có bao nhiêu quyển vở, bao nhiêu hộp bút màu, bao nhiêu bút bi?

ĐỀ 14

Câu 1: (2 điểm) Thực hiện phép tính:

- a) $32.77 + 32.24 - 32$
- b) $5.2^3 - (2012^0 + 17) : 3^2 + 1^7$
- c) $405 - 5 \cdot [107 - (29 - 25)^3]$

Câu 2: (2 điểm) Tìm x số tự nhiên, biết:

- a) $42 + (x - 3) = 96$
- b) $2x + 4 = 2^3 \cdot 120^0$
- c) $5^{x+2} - 2016^0 = 2^3 \cdot 3$
- d) $20 : x$ và $x > 5$

Câu 3: (1 điểm) Số học sinh khối 6 của một trường trong khoảng từ 450 đến 500 em. Biết rằng, nếu xếp mỗi hàng 10 học sinh, 12 học sinh, 15 học sinh thì vừa đủ. Tính số học sinh khối 6 của trường đó?

Câu 4: (1 điểm) Một lớp có 28 học sinh nam và 24 học sinh nữ. Trong một buổi lao động, lớp trưởng chia lớp thành nhiều tổ sao cho giữa các tổ có số bạn nam bằng nhau và số bạn nữ bằng nhau. Hỏi có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu tổ như thế?

Bài 5: (2 điểm) Cho biểu đồ tranh sau:

Số bóng đèn được bán trong tuần của cửa hàng A

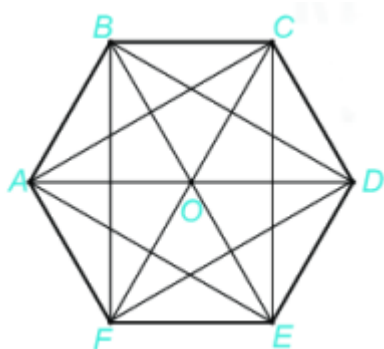
Ngày	Số bóng đèn bán được
Thứ hai	
Thứ ba	
Thứ tư	
Thứ năm	
Thứ sáu	
Thứ bảy	
Chủ nhật	

( = 10 bóng đèn;  = 5 bóng đèn)

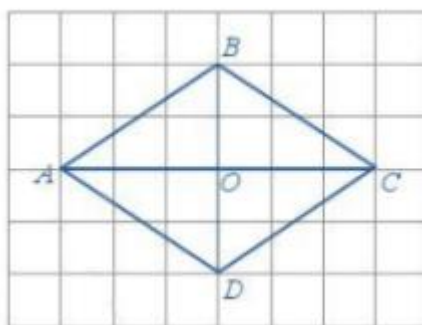
- Vẽ bảng thống kê tương ứng.
- Ngày nào cửa hàng bán được nhiều bóng đèn nhất, ngày nào cửa hàng bán ít bóng đèn nhất?
- Tính số lượng bóng đèn cửa hàng bán được trong tuần.

Câu 6: (2 điểm)

- Hãy kể tên các hình thang cân, hình chữ nhật có trong hình lục giác đều ở H.1:
- Vẽ hình thoi ABCD có cạnh 3 cm.
- Trên tường phòng khách có một chiếc gương hình thoi ABCD. Tính diện tích của chiếc gương đó biết rằng mỗi ô vuông có cạnh là 2 dm. (H.2)



H.1



H.2

